

Số: 26/2024/BCQT-MBC

Hà Nội, ngày 24 tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
Năm 2023

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ MB**
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 12, tòa nhà số 21 Cát Linh, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
- Điện thoại: 024.37262808 Fax: 024.37262810
- Email: info@mbcapital.com.vn
- Vốn điều lệ: 356.174.500.000 đồng (Ba trăm năm mươi sáu tỷ một trăm bảy mươi tư triệu năm trăm nghìn đồng./.)
- Mã chứng khoán: Không có
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
01	01/NQ – ĐHĐCĐ – MBC 02/NQ – ĐHĐCĐ - MBC	18/04/2023	Tại cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên, Đại Hội Đồng Cổ Đông đã thông qua các vấn đề sau: - Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023; Báo cáo của Ban điều hành về kết quả kinh doanh năm 2022 và kế hoạch kinh doanh năm 2023. - Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về tổng kết hoạt động của Ban Kiểm soát năm

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
			2023. - Thông qua Báo cáo tài chính, Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính, phương án phân phối lợi nhuận năm 2022, phương án bổ sung vốn điều lệ từ quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, quỹ dự phòng tài chính. - Thông qua phương án phát hành cổ phiếu, tăng vốn điều lệ MB Capital. - Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH KPMG Việt Nam cung cấp dịch vụ kiểm toán các Báo cáo tài chính và Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính năm 2023 của MB Capital. - Thông qua chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát trong năm 2022 và tổng thù lao, ngân sách hoạt động của HĐQT và BKS năm 2023 bằng 3% lợi nhuận sau thuế hàng năm của Công ty. Thương cho các thành viên HĐQT và BKS áp dụng theo quy định tại Quy chế hiện hành của Công ty. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT phân bổ thù lao, ngân sách hoạt động và tiền thưởng cho các thành viên HĐQT, BKS phù hợp với các quy định hiện hành.

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2023)/ Board of Directors (annual report):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/Information about the members of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' members	Chức vụ/ Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)) Independent members of the Board of Directors, Non- executive members of the Board of Directors))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
01	Nguyễn Thị Ngọc	Chủ tịch	23/11/2015	
02	Phan Phương Anh	Phó Chủ tịch	19/09/2006	
03	Nguyễn Thị Như Trang	Thành viên	23/11/2015	

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Director' member	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of meetings attended by Board of Directors	Tỷ lệ tham dự họp/ Attendance rate	Lý do không tham dự họp/Reasons for absence
01	Nguyễn Thị Ngọc	56	100%	
02	Phan Phương Anh	56	100%	
03	Nguyễn Thị Như Trang	56	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/Supervising the Board of Management by the Board of Directors:

Hội đồng quản trị thực hiện giám sát đối với Ban điều hành thông qua chế độ báo cáo thường xuyên và đột xuất. Thông qua các nội dung tại các Nghị quyết và những vấn đề phát sinh trong hoạt động Công ty. Một số nội dung chủ yếu như:

- Xem xét, đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh định kỳ quý/ năm và phê duyệt kế hoạch hoạt động quý/ năm tiếp theo; triển khai các giải pháp quản lý đầu tư, huy động vốn; chỉ đạo nghiên cứu triển khai sản phẩm mới, tập trung kênh bán số
- Tổ chức thành công ĐHCĐ thường niên năm 2023; phê duyệt và chỉ đạo thực hiện chi trả cổ tức theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên với tỷ lệ chi trả là 5%, triển khai phương án phát hành cổ phiếu, tăng vốn điều lệ MB Capital thêm 10%.
- Chỉ đạo triển khai các giải pháp nhằm tăng năng lực hoạt động cho Công ty gồm: hoàn thiện tổ chức nhân sự cấp cao, chỉ đạo ban hành các văn bản nội bộ phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn hoạt động của Công ty, các văn bản nội bộ cho hoạt động của sản phẩm mới; chỉ đạo triển khai các dự án CNTT theo Chiến lược đã được phê duyệt.
- Phê duyệt một số khoản đầu tư của Công ty theo thẩm quyền;
- Phối hợp chặt chẽ với Ban điều hành, BKS, có chỉ đạo, hỗ trợ kịp thời các hoạt động kinh doanh của Công ty

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/ Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any):

Không có (HĐQT tham gia vào 100% các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT theo quy định).

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2023)/ Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual report/annual report):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
No.	Resolution/Decision No.	Date	Content	Approval rate
1	6/NQ-MBC-HĐQT	03/01/2023	Phê duyệt khoản đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT	100%
2	13/NQ-MBC-HĐQT	09/01/2023	Thông qua báo cáo kết quả hoạt động 6 tháng cuối năm 2022, năm 2022; kế hoạch hoạt động, kế hoạch ngân sách năm 2023; nhiệm vụ trọng tâm quý 1/2023	100%
			Thông qua danh hiệu thi đua khen thưởng năm 2022	
			Thông qua các đề xuất về định hướng nhân sự của Công ty cho giai đoạn tiếp theo	
			Thông qua danh sách các tổ chức tín dụng gửi tiền, mua CCTG và các đối tác giao dịch với MB Capital	
			Thông qua sửa đổi, bổ sung Chính sách tuân thủ pháp luật và Quy chế lập dự phòng và xử lý các khoản dự phòng	
			Thông qua Báo cáo giao dịch giữa Công ty với các đối tượng tại Khoản 50.1 Điều 50 Điều lệ Công ty quý 4 năm 2022	
3	23/NQ-MBC-HĐQT	18/01/2023	Phê duyệt khoản đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT	100%
4	40/NQ-MBC-HĐQT	31/01/2023	Phê duyệt khoản đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT	100%
5	44/NQ-MBC-HĐQT	16/02/2023	Phê duyệt khoản đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT	100%
6	48/NQ-MBC-HĐQT	17/02/2023	Phê duyệt khoản đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT	100%
7	60/NQ-MBC-HĐQT	27/02/2023	Phê duyệt khoản đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT	100%
8	67/NQ-MBC-HĐQT	08/03/2023	Phê duyệt bổ nhiệm nhân sự GĐTC, GĐ QTRR	100%
9	74/NQ-MBC-HĐQT	13/03/2023	Phê duyệt các nội dung về tài liệu ĐHĐCĐ năm 2023 và nâng tỷ lệ sở hữu của MB tại MBCapital	100%
10	76/NQ-MBC-HĐQT	14/03/2023	Phê duyệt chính sách kinh doanh năm 2023	100%
11	78/NQ-MBC-HĐQT	14/03/2023	Phê duyệt khoản đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
12	82/NQ-MBC-HĐQT	20/03/2023	Phê duyệt khoản đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT	100%
13	91/NQ-MBC-HĐQT	23/03/2023	Phê duyệt Báo cáo quyết toán tài chính năm 2022	100%
14	88/QĐ-MBC-HĐQT	23/03/2023	Phê duyệt Quy chế cử người đại diện và cử người đại diện phần vốn của quỹ tại các Doanh nghiệp	100%
15	122/NQ-MBC-HĐQT	14/04/2023	Thông qua báo cáo kết quả hoạt động Quý 1/2023 và định hướng hoạt động Quý 2/2023	100%
			Thông qua kế hoạch ngân sách chi tiết năm 2023	
			Phê duyệt bổ sung nhân sự Hội đồng đầu tư Quỹ	
			Thông qua Báo cáo giao dịch giữa Công ty với các đối tượng tại Khoản 50.1 Điều 50 Điều lệ Công ty quý 1 năm 2023	
16	130/NQ-MBC-HĐQT	19/04/2023	Phê duyệt khoản đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT	100%
17	139/NQ-MBC-HĐQT	25/04/2023	Phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu để tăng Vốn điều lệ	100%
18	149/NQ-MBC-HĐQT	12/05/2023	Phê duyệt đối tác giao dịch của MBCapital	100%
19	151/NQ-MBC-HĐQT	12/05/2023	Phê duyệt chi phí cho Hợp đồng cung cấp dịch vụ với đối tác	100%
20	154/NQ-MBC-HĐQT	18/05/2023	Phê duyệt ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2022 bằng tiền và phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu	100%
21	158/NQ-MBC-HĐQT	22/05/2023	Phê duyệt khoản đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT	100%
22	169/NQ-MBC-HĐQT	07/06/2023	Phê duyệt Hợp đồng cung cấp sản phẩm/dịch vụ và hợp tác giữa MBS và MBCapital	100%
23	171/NQ-MBC-HĐQT	07/06/2023	Phê duyệt hoạt động giao dịch tiền gửi, chứng chỉ tiền gửi của MB Capital	100%
24	173/NQ-MBC-HĐQT	07/06/2023	Phê duyệt khoản đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT	100%
25	183/QĐ-MBC-HĐQT	15/06/2023	Quyết định v/v cử nhân sự vào Ban kiểm soát của Công ty mà Quỹ đầu tư	100%
26	185/NQ-MBC-HĐQT	16/06/2023	Thông qua triển khai thí điểm Customer Servicing	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			Lưu ý triển khai các nội dung về mô hình bán hàng	
27	191/NQ-MBC-HĐQT	27/06/2023	Phê duyệt khoản đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT	100%
28	197/NQ-MBC-HĐQT	28/06/2023	Phê duyệt khoản đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT	100%
29	200/NQ-MBC-HĐQT	29/06/2023	Phê duyệt đăng ký tăng vốn điều lệ và sửa đổi Điều lệ Công ty	100%
30	213/NQ-MBC-HĐQT	13/07/2023	Phê duyệt khoản đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT	100%
31	217/NQ-MBC-HĐQT	14/07/2023	Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động Quý 2, 6 tháng đầu năm 2023 và kế hoạch hoạt động quý 3, 6 tháng cuối năm 2023 Thông qua Chiến lược kiểm toán nội bộ giai đoạn 2023-2026, Quy chế tổ chức hoạt động Bộ phận KTNB và Quy trình kiểm toán nội bộ Công ty cổ phần quản lý quỹ đầu tư MB Thông qua Báo cáo giao dịch giữa Công ty với các đối tượng tại Khoản 50.1 Điều 50 Điều lệ Công ty quý 2 năm 2023.	100%
32	236/NQ-MBC-HĐQT	28/07/2023	Phê duyệt Chương trình kinh doanh áp dụng với Quỹ, UTĐT	100%
33	244/NQ-MBC-HĐQT	03/08/2023	Phê duyệt khoản đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT	100%
34	250/NQ-MBC-HĐQT	15/08/2023	Phê duyệt chủ trương thành lập Quỹ đầu tư trái phiếu dòng tiền linh hoạt MB	100%
35	254/NQ-MBC-HĐQT	23/08/2023	Phê duyệt khoản đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT	100%
36	258/NQ-MBC-HĐQT	04/09/2023	Phê duyệt hợp tác với đại lý phân phối	100%
37	260/NQ-MBC-HĐQT	05/09/2023	Phê duyệt khoản đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT	100%
38	262/NQ-MBC-HĐQT	06/09/2023	Phê duyệt khoản đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT	100%
39	264/NQ-MBC-HĐQT	06/09/2023	Phê duyệt khoản đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT	100%
40	270/NQ-MBC-HĐQT	12/09/2023	Phê duyệt khoản đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT	100%
41	272/NQ-MBC-HĐQT	13/09/2023	Phê duyệt khoản đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
42	294/NQ-MBC-HĐQT	27/09/2023	Phê duyệt khoản đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT	100%
43	310/NQ-MBC-HĐQT	10/10/2023	Thông qua báo cáo kết quả hoạt động Quý 3, 9 tháng năm 2023 và kế hoạch hoạt động quý 4/2023 Thông qua Báo cáo giao dịch giữa Công ty với các đối tượng tại Khoản 50.1 Điều 50 Điều lệ Công ty quý 3 năm 2023.	100%
44	339/QĐ-MBC-HĐQT	20/10/2023	Phê duyệt bổ nhiệm nhân sự TGD	100%
45	323/NQ-MBC-HĐQT	23/10/2023	Thông qua Tài liệu Kế hoạch năm 2024	100%
46	325/NQ-MBC-HĐQT	31/10/2023	Phê duyệt phương án quản trị rủi ro cho khoản đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT	67%
47	330/NQ-MBC-HĐQT	08/11/2023	Phê duyệt khoản đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT	100%
48	333/NQ-MBC-HĐQT	14/11/2023	Phê duyệt khoản đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT	100%
49	335/NQ-MBC-HĐQT	16/11/2023	Phê duyệt khoản đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT	100%
50	344/NQ-MBC-HĐQT	30/11/2023	Giao nhiệm vụ Trưởng Văn phòng đại diện Công ty cổ phần quản lý quỹ đầu tư MB	100%
51	347/NQ-MBC-HĐQT	30/11/2023	Điều chỉnh quy định Phân cấp thẩm quyền phê duyệt tại MB Capital	100%
52	351/NQ-MBC-HĐQT	14/12/2023	Thông qua Tài liệu Kế hoạch năm 2024	100%
53	354/NQ-MBC-HĐQT	18/12/2023	Phê duyệt ký Hợp đồng ủy thác đầu tư chỉ định với khách hàng	100%
54	356/NQ-MBC-HĐQT	21/12/2023	Phê duyệt nội dung điều chỉnh biểu phí của các Quỹ mở	100%
55	360/NQ-MBC-HĐQT	28/12/2023	Phê duyệt nội dung quyết toán chi phí	100%
56	362/NQ-MBC-HĐQT	28/12/2023	Phê duyệt Quy chế mua sắm, quản lý tài sản	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2023)/*Board of Supervisors (Semi-annual report/annual report)*:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS) / *Information about members of Board of Supervisors*: 

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Board of Supervisors</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Nguyễn Minh Đức	Trưởng Ban Kiểm soát	20/04/2017	Tài chính kế toán, Đầu tư
4	Nguyễn Thị Phương	Thành viên	22/04/2022	Tài chính Kế toán
5	Đoàn Thu Trang	Thành viên	22/04/2022	Đầu tư, QTKD

2. Cuộc họp của BKS /*Meetings of Board of Supervisors*

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Board of Supervisors</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Nguyễn Minh Đức	4	100%	100%	
4	Nguyễn Thị Phương	4	100%	100%	
5	Đoàn Thu Trang	4	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors:

- Thực hiện giám sát hoạt động tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty đối với Hội Đồng Quản Trị, Tổng Giám Đốc, Ban điều hành trong việc quản lý, điều hành Công ty.
- Ban kiểm soát thực hiện việc giám sát đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông thông qua cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, các cuộc họp của HĐQT. Ngoài ra, Ban kiểm soát thẩm tra báo cáo tài chính của Công ty theo quy định. Ban Kiểm soát đã được cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời. Các báo cáo tài chính định kỳ của Công ty được lập một cách trung thực và hợp lý, phản ánh đúng đắn tình hình tài chính của Công ty.
- Ngoài cuộc họp riêng của BKS, năm 2023, Ban kiểm soát còn tham gia cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và cử đại diện tham dự cuộc họp của Hội đồng quản trị.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều

hành và các cán bộ quản lý khác/*the coordination among the Board of Supervisors, the Board of Management, Board of Directors and other managers:*

Sự phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc điều hành theo các nhiệm vụ cụ thể của mình theo quy định pháp luật, Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ Công ty và các quy định khác của Công ty.

Trong năm 2023, Ban Kiểm soát được thông báo và cử tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT; được HĐQT cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định; được Ban điều hành cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu để Ban Kiểm soát thực hiện chức các nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ và quy định của pháp luật. Các ý kiến khuyến nghị của Ban Kiểm soát được ghi nhận và có lộ trình triển khai cụ thể đảm bảo hoạt động của Công ty hiệu quả.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/Other activities of the Board of Supervisors and Audit Committee (if any):

Không có.

IV. Ban điều hành/Board of Management

STT No.	Thành viên Ban điều hành/Members of Board of Management	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn Qualification	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management /
1	Trương Thị Hương Trà	04/12/1975	QTKD, Quản lý tài sản	Bổ nhiệm: 25/02/2016 Miễn nhiệm: 01/12/2023
2	Giang Trung Kiên	12/08/1979	QTKD, Quản lý tài sản	16/09/2021
3	Chu Hồng Kiên	25/12/1989	Quản trị kinh doanh	17/05/2022
4	Nguyễn Đức Hải	30/07/1982	QTKD, Tài chính Ngân hàng, Quản lý tài sản	Bổ nhiệm: 08/06/2022 Miễn nhiệm: 21/11/2023
5	Đoàn Kim Dung	28/01/1975	Kế toán – Tài chính, Quản lý tài sản	05/05/2023
6	Nguyễn Thị Thu Hiền	12/02/1980	Kế toán – Tài chính, Quản lý TS, QTRR	05/05/2023

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên Name	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ Qualification	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm Date of appointment/ dismissal
Đoàn Kim Dung	28/01/1975	Kế toán – Tài chính, Quản lý tài sản	Bổ nhiệm: 19/09/2006 Miễn nhiệm: 05/05/2023

Nguyễn Thị Thu Hiền	12/02/1980	Kế toán – Tài chính, Quản lý tài sản, QTRR	Bổ nhiệm: 05/05/2023
---------------------	------------	---	----------------------

VI. Đào tạo về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance:*

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2023) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/*The list of affiliated persons of the public company (annual report) and transactions of affiliated persons of the Company*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/*The list of affiliated persons of the Company*

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
1	Nguyễn Thị Ngọc		Chủ tịch HĐQT		18 Lê Văn Lương, HN	23/11/2015			Chủ tịch HĐQT
2	Phan Phương Anh		Phó Chủ tịch HĐQT		Số 21 Cát Linh, HN	19/09/2006			Phó Chủ tịch HĐQT
3	Nguyễn Thị Như Trang		Thành viên HĐQT		18 Lê Văn Lương, HN	23/11/2015			Thành viên HĐQT
4	Nguyễn Minh Đức		Trưởng BKS		18 Lê Văn Lương, HN	20/04/2017			Trưởng BKS
5	Nguyễn Thị Phương		Thành viên BKS		18 Lê Văn Lương, HN	22/04/2022			Thành viên BKS
6	Đoàn Thu Trang		Thành viên BKS		18 Lê Văn Lương, HN	22/04/2022			Thành viên BKS

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
7	Nguyễn Đức Hải		Quyền TGD		Số 21 Cát Linh, HN	08/06/2022	21/11/2023		Quyền TGD
8	Chu Hồng Kiên		Tổng Giám đốc/ PTGD		Số 21 Cát Linh, HN	17/05/2022			Tổng Giám đốc PTGD
9	Trương Thị Hương Trà		Phó Tổng Giám đốc		Số 21 Cát Linh, HN	25/02/2016	01/12/2023		Phó Tổng Giám đốc
10	Giang Trung Kiên		Phó Tổng Giám đốc		Số 21 Cát Linh, HN	16/09/2021			Phó Tổng Giám đốc
11	Đoàn Kim Dung		Người được ủy quyền CBT		Số 21 Cát Linh, HN	19/09/2006			Người được ủy quyền CBT
12	Nguyễn Thị Thu Hiền		Giám đốc tài chính		Số 21 Cát Linh, HN	17/12/2014			Giám đốc tài chính
13	Ngân hàng TMCP Quân đội		Công ty mẹ	0100283873 do Sở kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 30/09/1994	18 Lê Văn Lương, Hà Nội	19/09/2006			Công ty mẹ
14	Công ty Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Quân đội (AMC)		Cùng là công ty con	0105281799 do Sở kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 11/9/2002	Tầng 8, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, HN	19/09/2006			Cùng là công ty con

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
15	Công ty tài chính TNHH MB Shinsei		Cùng là công ty con	Giấy phép số 58/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam cấp ngày 21/9/2017	Tầng 9,10,11,12 số 21 Cát Linh, Đống Đa, HN	21/9/2017			Cùng là công ty con
16	Công ty CP Chứng khoán MB		Cùng là công ty con	Giấy phép số 116/GP-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp lần đầu ngày 9/12/2013	Tầng 7,8, số 21 Cát Linh, Đống Đa, HN	09/12/2013			Cùng là công ty con
17	Tổng Công ty CP Bảo hiểm Quân đội		Cùng là công ty con	43 GP/KDBH do Bộ Tài Chính cấp lần đầu ngày 8/10/2007	Tầng 5,6, số 21 Cát Linh, Đống Đa, HN	8/10/2007			Cùng là công ty con
18	Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ MB Ageas Life		Cùng là công ty con	74/GP/KDBH do Bộ Tài Chính cấp ngày 21/07/2016	Tầng 15, số 21 Cát Linh, Đống Đa, HN	21/07/2016			Cùng là công ty con

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.*

Chi tiết tại Phụ lục

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power.*

Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the Company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting):*

Chi tiết tại Phụ lục

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO).*

Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/ *Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers:*

Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2023)/Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Semi-annual report/annual report)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *The list of internal persons and their affiliated persons công ty / Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company*

stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passpo rt No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percenta ge of share ownershi p at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	Nguyễn Thị Ngọc		Chủ tịch HDQT		18 Lê Văn Luong, HN	22.000	0.06%	
1.1	Ngân hàng TMCP Quân đội			0100283873 do Sở kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 30/09/1994	18 Lê Văn Luong, HN	32,329,000	90.77%	Thành viên HDQT
1.2	Nguyễn Hữu Doanh					0	0%	Bố đẻ
1.3	Đỗ Thị Ngọc Bảo					0	0%	Mẹ đẻ
1.4	Nguyễn Hoàng Trung					0	0%	Con trai
1.5	Nguyễn Hoàng An					0	0%	Con trai
1.6	Nguyễn Hữu Bảo Khánh					0	0%	Em trai
1.7	Nguyễn Thị Thúy Vân					0	0%	Em dâu
2	Phan Phương Anh		Phó Chủ tịch HDQT		Số 21 Cát Linh, Hà Nội	33.000	0.09%	
2.1	Phan Duy Sơn					0	0%	Bố đẻ
2.2	Trần Thị Phương					0	0%	Mẹ đẻ
2.3	Cao Thị Quỳnh Liên					0	0%	Vợ
2.4	Phan Anh Đức					0	0%	Con trai
2.5	Phan Anh Đắc					0	0%	Con trai
2.6	Cao Xuân Tư					0	0%	Bố vợ
2.7	Vũ Thị Thanh					0	0%	Mẹ vợ
2.8	Công ty CP chứng khoán					0	0%	TV HDQT kiêm TGD

	MB							
3	Nguyễn Như Trang		Thành viên HĐQT		18 Lê Văn Lương, HN	5.500	0.02%	
3.1	Nguyễn Thị Loan					0	0%	Mẹ đẻ
3.2	Nguyễn Văn Nên					0	0%	Bố đẻ
3.3	Nguyễn Hoàng Nam					0	0%	Em ruột
3.4	Hoàng Quốc Việt					0	0%	Chồng
3.5	Hoàng Quế Nhi					0	0%	Con gái
4	Nguyễn Minh Đức		Trưởng BKS		18 Lê Văn Lương, HN	11.000	0.03%	
4.1	Phạm Đức Hiền					0	0%	Chồng
4.2	Nguyễn Hữu Thạch					0	0%	Bố đẻ
4.3	Nguyễn Thị Bằng					0	0%	Mẹ đẻ
4.4	Phạm Đức Việt Hải					0	0%	Con trai
4.5	Phạm Đức Minh Đạt					0	0%	Con trai
4.6	Nguyễn Thị Hoa Lê					0	0%	Chị ruột
4.7	Phạm Đắc Hoan					0	0%	Bố chồng
4.8	Nguyễn Thị Phương					0	0%	Mẹ chồng
4.9	Trần Quang Vinh					0	0%	Anh rể
5	Nguyễn Thị Phương		Thành viên BKS		18 Lê Văn Lương, HN	0	0%	
5.1	Nguyễn Văn Thìn					0	0%	Chồng
5.2	Nguyễn Hồ Bắc					0	0%	Bố đẻ
5.3	Mai Thị Tài					0	0%	Mẹ đẻ
5.4	Nguyễn Văn Cam					0	0%	Bố chồng
5.5	Hoàng Thị Mỹ					0	0%	Mẹ chồng
5.6	Nguyễn Thanh Tuấn					0	0%	Anh trai

5.7	Hàn Thị Hiền					0	0%	Chị Dâu
5.8	Nguyễn Thị Thúy					0	0%	Chị gái
5.9	Nguyễn Minh Anh					0	0%	Con
5.10	Nguyễn Phúc Quang					0	0%	Con
6	Đoàn Thu Trang		Thành viên BKS		18 Lê Văn Lương, HN	0	0%	
6.1	Đoàn Nhân Năng					0	0%	Bố đẻ
6.2	Trần Thu Hương					0	0%	Mẹ đẻ
6.3	Đoàn Nhân Mạnh					0	0%	Anh ruột
6.4	Lê Thị Thanh Huyền					0	0%	Chị dâu
6.5	Nguyễn Mạnh Hùng					0	0%	Chồng
6.6	Nguyễn Tùng Lâm					0	0%	Con ruột
6.7	Trần Thị Xuân Mai					0	0%	Mẹ chồng
6.8	Nguyễn Quang Huy					0	0%	Bố chồng
6.9	Cao Thị Thủy					0	0%	Mẹ chồng
7	Nguyễn Đức Hải		Quyền Tổng Giám đốc		Số 21 Cát Linh, Hà Nội	9,625	0.027%	
7.1	Nguyễn Đức Toàn					0	0%	Bố
7.2	Đỗ Kim Dung					0	0%	Mẹ
7.3	Nguyễn Thị Nhuệ Giang					0	0%	Chị ruột
7.4	Nguyễn Thu Trang					0	0%	Vợ
7.5	Nguyễn Hải Nam					0	0%	Con
7.6	Nguyễn Minh Thư					0	0%	Con
7.7	Nguyễn Tất Thắng					0	0%	Anh rể
7.8	Mai Thị Minh Giang					0	0%	Mẹ vợ
8	Chu Hồng Kiên		Tổng Giám đốc		Số 21 Cát Linh, Hà Nội	0	0%	

8.1	Hoàng Thị Huyền Châu					0	0%	Vợ
8.2	Chu Hồng Quang					0	0%	Con
8.3	Chu Hà Anh					0	0%	Con
8.4	Chu Văn Khải					0	0%	Bố ruột
8.5	Lê Thị Hà					0	0%	Mẹ ruột
8.6	Chu Hồng Minh					0	0%	Em ruột
8.7	Phạm Thị Thủy					0	0%	Em dâu
8.8	Hoàng Hữu Toàn					0	0%	Ba vợ
8.9	Trương Thị Hường					0	0%	Mẹ Vợ
9	Trương Thị Hương Trà		Phó Tổng Giám đốc		Số 21 Cát Linh, Hà Nội	5.500	0.02%	
9.1	Bùi Ngọc Lân					0	0%	Chồng
9.2	Nguyễn Thị Kim Cúc					0	0%	Mẹ đẻ
9.3	Bùi Giang Nam					0	0%	Con trai
9.4	Bùi Quang Anh					0	0%	Con trai
9.5	Trương Vĩnh Minh					0	0%	Anh trai
9.6	Đinh Thị Mậu					0	0%	Mẹ chồng
10	Giang Trung Kiên		Phó Tổng Giám đốc		Số 21 Cát Linh, Hà Nội	0	0%	
10.1	Giang Trung Bản					0	0%	Bố đẻ
10.2	Phạm Thị Lâm					0	0%	Mẹ đẻ
10.3	Giang Trung Minh Đức					0	0%	Con trai
10.4	Giang Minh Anh					0	0%	Con gái
10.5	TCT Gas Petrolimex-CTCP					0	0%	TV HĐQT
11	Nguyễn Thị Thu Hiền		GDTC kiêm KTT		Số 21 Cát Linh, Hà Nội	0	0%	

11.1	Nguyễn Văn Du				0	0%	Bố đẻ
11.2	Phạm Thị Hào				0	0%	Mẹ đẻ
11.3	Phạm Hồng Miên				0	0%	Chồng
11.4	Phạm Minh Hằng				0	0%	Con gái
11.5	Phạm Gia Anh				0	0%	Con trai
11.6	Nguyễn Văn Dũng				0	0%	Em trai
11.7	Nguyễn Văn Hải				0	0%	Em trai
11.8	Phạm Văn Quynh				0	0%	Bố chồng
11.9	Trần Thị Thúy Ninh				0	0%	Em dâu
11.10	Trần Minh Hiếu				0	0%	Em dâu
12	Đoàn Kim Dung		Người được UQ CBTT	Số 21 Cát Linh, Hà Nội	49,500	0.14%	
12.1	Đoàn Văn Đàm				0	0%	Bố đẻ
12.2	Nguyễn Thị Tuyền				0	0%	Mẹ đẻ
12.3	Đoàn Minh Quang				0	0%	Em trai
12.4	Đoàn Hồng Nhung				0	0%	Em gái
12.5	Nguyễn Thế Dũng				0	0%	Chồng
12.6	Nguyễn Chi Mai				0	0%	Con gái
12.7	Nguyễn Thế Hùng				0	0%	Con trai
12.8	Vũ Thị Nhụ				0	0%	Mẹ chồng
12.9	Nguyễn Mỹ Hoa				0	0%	Em dâu
12.10	Đào Minh Hiếu				0	0%	Em rể

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/
Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company 
 Không có.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues : Không có

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Thành viên HĐQT;
- Thành viên BKS;
- Lưu: Thư ký Công ty.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN THỊ NGỌC

PHỤ LỤC

Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú
No.	Name of organization/ individual	Relationship with the Company	No.* date of issue, place of issue	Address	Time of transactions with the Company		Content, quantity, total value of transaction	Note
1	Ngân hàng TMCP Quân Đội	Ngân hàng mẹ	0100283 873	MB Grand Tower, 18 đường Lê Văn Lương, quận Cầu Giấy, Hà Nội	2023	Tại các cuộc họp định kỳ	Lãi Tiền gửi: 6,187,591,863	
2	Ngân hàng TMCP Quân Đội	Ngân hàng mẹ	0100283 873	MB Grand Tower, 18 đường Lê Văn Lương, quận Cầu Giấy, Hà Nội	2023	Tại các cuộc họp định kỳ	Phí Dịch vụ 4,205,905,600	
3	Cty TNHH Q. lý nợ & khai thác TS NH TMCP Quân Đội	Thành viên MB Group	0105281 799	Tầng 8, tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình Hà Nội	2023	Tại các cuộc họp định kỳ	Chi phí thuê văn phòng Hà nội, Chi phí sử dụng Điện - Nước - Vệ sinh 3,337,425,985	
4	Công ty CP chứng khoán MB	Thành viên MB Group	0106393 583	Tầng 7,8, số 21 Cát Linh, Đống Đa, HN	2023	Tại các cuộc họp định kỳ	Lãi, phí 2,311,775	
5	Công ty CP chứng khoán MB	Thành viên MB Group	0106393 583	Tầng 7,8, số 21 Cát Linh, Đống Đa, HN	2023	Tại các cuộc họp định kỳ	Chi phí môi giới CK, giao dịch CK 94,359,687	
6	Công ty CP chứng khoán MB	Thành viên MB Group	0106393 583	Tầng 7,8, số 21 Cát Linh, Đống Đa, HN	2023	Tại các cuộc họp định kỳ	Phân phối CCQ 135,470	

7	Tổng Công ty Cổ phần Bảo Hiểm Quân Đội	Thành viên MB Group	0102385623	Tầng 5,6, số 21 Cát Linh, Đống Đa, HN	06/04/2023	Tại các cuộc họp định kỳ	Chi phí bảo hiểm	
							123,845,700	
8	Tổng Công ty Cổ phần Bảo Hiểm Quân Đội	Thành viên MB Group	0102385623	Tầng 5,6, số 21 Cát Linh, Đống Đa, HN	2023	Tại các cuộc họp định kỳ	Quản lý danh mục đầu tư ủy thác 5,384,820,588	
9	CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ MB AGEAS	Thành viên MB Group	0107520795	Tầng 15, số 21 Cát Linh, Đống Đa, HN	2023	Tại các cuộc họp định kỳ	Quản lý danh mục đầu tư ủy thác 13,434,132,535	
10	QUỸ ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG BORDIER - MB FLAGSHIP	Quỹ do MB Capital quản lý	29/GCN-UBCK	Tầng 12, số 21 Cát Linh, Đống Đa, HN	27/12/2022	321/NQ-MBC-HĐQT	Mua CCQ 25 tỷ đồng	14/02/2023- Quỹ có giấy phép thành lập
	QUỸ ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG BORDIER - MB FLAGSHIP							
12	QUỸ ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG BORDIER - MB FLAGSHIP	Quỹ do MB Capital quản lý	29/GCN-UBCK	Tầng 12, số 21 Cát Linh, Đống Đa, HN	20/02/2023	48/NQ-MBC-HĐQT	Mua CCQ 20.5 tỷ đồng	
13	QUỸ ĐẦU TƯ GIÁ TRỊ MB CAPITAL	Quỹ do MB Capital quản lý	10/GCN-UBCK	Tầng 12, số 21 Cát Linh, Đống Đa, HN	14/11/2023	333/NQ-MBC-HĐQT	Bán CCQ ~ 6 tỷ đồng	
14	QUỸ ĐẦU TƯ GIÁ TRỊ MB CAPITAL	Quỹ do MB Capital quản lý	10/GCN-UBCK	Tầng 12, số 21 Cát Linh, Đống Đa, HN			Giao dịch mua bán tài sản của Quỹ	
					12/06/2023	171/NQ-MBC-HĐQT	Chuyển nhượng HĐTG 20 tỷ	
					29/06/2023	171/NQ-MBC-HĐQT	Chuyển nhượng HĐTG 15 tỷ	

15	Tổng Công ty Cổ phần Bảo Hiểm Quân Đội	Thành viên MB Group	0102385623	Tầng 5,6, số 21 Cát Linh, Đống Đa, HN			Giao dịch mua bán tài sản của Danh mục ủy thác	
					29/06/2023	191/NQ-MBC-HĐQT	Mua CCTG 13 tỷ MG	
					30/06/2023	191/NQ-MBC-HĐQT	Mua CCTG 10 tỷ MG	
16	Công ty CP chứng khoán MB	Thành viên MB Group	0106393583	Tầng 7,8, số 21 Cát Linh, Đống Đa, HN	26/06/2023	173/NQ-MBC-HĐQT	Mua CCTG 10 tỷ MG	
					09/06/2023	173/NQ-MBC-HĐQT	Mua CCTG 20 tỷ MG	
					11/09/2023	169/NQ-MBC-HĐQT	Bán CCTG 21.1 tỷ	
					26/09/2023	169/NQ-MBC-HĐQT	Bán CCTG 10.6 tỷ	
17	QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU MB	Quỹ do MB Capital quản lý	32/GCN-UBCK ngày 26/03/2018	Tầng 12, số 21 Cát Linh, Đống Đa, HN			Giao dịch mua bán tài sản của Quỹ	
					18/01/2023	23/NQ-MBC-HĐQT	26.3 tỷ MG	
					16/02/2023	44/NQ-MBC-HĐQT	40 tỷ MG	
					05/09/2023	260/NQ-MBC-HĐQT	50 tỷ MG	
					12/09/2023	270/NQ-MBC-HĐQT	40 tỷ MG	
					08/11/2023	330/NQ-MBC-HĐQT	15 tỷ MG	
					12/12/2023	330/NQ-MBC-HĐQT	20 tỷ MG	

